

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 544/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa các đương sự:

- Ông Lê Quang T, sinh năm 199; Thường trú: Huỳnh Công T, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở hiện nay: Nguyễn S, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 199; Thường trú: xã Hòa Thành, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Trần Quang D, phường 14, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quang T và bà Lê Thị Hồng N tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 63/2019 do Ủy ban nhân dân phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 15/7/201.

Trong quá trình chung sống, ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Ông bà đã nhiều lần hàn gắn, hòa giải nhưng vẫn không đạt được hạnh phúc. Nay, ông bà xác định không còn tình cảm, không có khả năng đoàn tụ, mục đích cuộc hôn nhân không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Ông bà xác nhận không có.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Ông bà xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Ông bà xác nhận không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Quang T và bà Lê Thị Hồng N cùng thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Quang T và bà Lê Thị Hồng N theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 63/2019 ngày 15/7/201 do Ủy ban nhân dân phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi cấp cho ông T và bà N chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* Hai bên xác nhận không có con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung:* Hai bên xác nhận không có tài sản chung.

- *Về các vấn đề khác:* Hai bên xác nhận không có nợ chung.

- *Về lệ phí giải quyết việc dân sự* là 300.000 đồng do ông T và bà N chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông T và bà N đã nộp theo Biên lai thu số 0035570 ngày 16/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự (Oanh).

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Thị Thanh Mai